

Số: 263 /TB-ĐHHHVN-KHCN

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Về việc đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2020**

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong toàn trường

Thực hiện Công văn 1577/BGTVT-KHCN ký ngày 22/2/2019 của Bộ Giao thông Vận tải về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2020, Nhà trường thông báo tới các đơn vị một số nội dung hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2020 của Bộ GTVT để tuyển chọn và đề xuất đăng ký danh mục nhiệm vụ KH&CN năm 2020 cụ thể như sau (xem Công văn đính kèm).

Các Phiếu đề xuất (theo mẫu) được gửi trực tiếp về Phòng Khoa học - Công nghệ bằng văn bản và qua email: [hienkchndhhh@gmail.com](mailto:hienkchndhhh@gmail.com) hạn cuối đến hết ngày **15/3/2019** để Nhà trường tổng hợp, xét duyệt và gửi về Bộ GTVT theo quy định.

Để biết thêm các thông tin chi tiết, đề nghị các đơn vị liên hệ trực tiếp với Phòng KH-CN (ĐT: 02253 829111/0945506468).

Nhận được Thông báo này, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị khẩn trương thông báo đến CB, GV của đơn vị biết để tham gia đăng ký./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KH-CN.

**HIỆU TRƯỞNG**  
TẠI HỌC  
HANG HAI  
VIỆT NAM

K. HIỆU TRƯỞNG  
PH. HIỆU TRƯỞNG  
PGS.TS. Phạm Tuấn Lương

01/3/2019

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 577/VE GTVT-KHCN

V/v: Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2020.

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2019

TRƯỜNG ĐẶT HÀNG KHI VIẾT...

Số: 228

1/3/2019

BGM  
 P.HT  
 QTT  
 Chủ NH  
 CẤP NH

Kính gửi: Các cơ quan đơn vị trực thuộc Bộ.

Căn cứ công văn số 269/BKHCN-KHTC ngày 31/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2020 và các quy định hiện hành, Bộ GTVT hướng dẫn các cơ quan đơn vị xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2020 như sau:

**1. Xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia**

Các đơn vị đề xuất các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia gửi Bộ GTVT để tổ chức hội đồng đánh giá đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ gửi Bộ Khoa học Công nghệ.

Việc đề xuất các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia cần bám sát mục tiêu, nội dung của các Chương trình KH&CN cấp quốc gia đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt (chi tiết xem trên các Website của các chương trình quốc gia).

Đối với nhiệm vụ KH&CN theo nghị định thư: Hồ sơ đề xuất đặt hàng cần thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN của Bộ KH&CN ngày 30/5/2015 về quy định quản lý các nhiệm vụ KH&CN theo nghị định thư. Ngoài việc đáp ứng yêu cầu chung, hồ sơ đề xuất đặt hàng cần thuyết minh rõ căn cứ pháp lý, cam kết của đối tác nước ngoài cùng hợp tác thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo lợi ích của các bên, khai thác được thế mạnh về KH&CN và nguồn tài chính của các nước tiên tiến để giải quyết vấn đề KH&CN cấp thiết trong nước

**2. Xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ:**

**2.1. Đối với đề tài KH&CN, Dự án sản xuất thử nghiệm:**

Đề xuất đề tài KH&CN, Dự án sản xuất thử nghiệm được lập theo mẫu tại Phụ lục số 1 cùng văn bản đề nghị của đơn vị gửi Bộ GTVT (qua Vụ Khoa học Công nghệ).

**2.2. Đối với nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp KH&CN để thực hiện các dự án duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất – kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động KH&CN:**

- Các dự án mới được xác định trên cơ sở xem xét nhu cầu cấp thiết cần duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất – kỹ thuật và trang thiết bị cần thiết gắn với nhiệm vụ KH&CN được giao để hoàn thành nhiệm vụ.

- Các dự án duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất – kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động KH&CN kế hoạch 2020 phải được xây dựng, thẩm định trước 30/6/2019.

### **2.3. Các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển cho KH&CN:**

Các cơ quan đơn vị có nhu cầu tiếp tục cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới, đầu tư chiều sâu cho các phòng thí nghiệm...đăng ký theo nguyên tắc:

- Dự án mới đã có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

- Đối tượng đầu tư phải là tổ chức KH&CN có đăng ký hoạt động KH&CN;

- Dự án đầu tư phải phù hợp với quy hoạch, chiến lược, định hướng phát triển KH&CN của ngành hoặc phục vụ cho việc triển khai thực hiện các nội dung thuộc các chương trình quốc gia về KH&CN do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

### **2.4. Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng:**

Các tổ chức KH&CN công lập căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BKH&CN ngày 12/01/2017 và công văn số 2528/BKH&CN – TCCB ngày 16/8/2018 của Bộ Khoa học Công nghệ (*gửi kèm theo*) để lập danh mục các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2020 trình Bộ xem xét, phê duyệt.

### **2.5. Đối với nhiệm vụ soát xét chuyển đổi và xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn:**

Các cơ quan đơn vị rà soát nhu cầu quản lý của đơn vị mình, trên cơ sở đó, đề xuất các hạng mục soát xét chuyển đổi Tiêu chuẩn ngành, xây dựng Tiêu chuẩn - Quy chuẩn kỹ thuật thuộc các lĩnh vực giao thông vận tải (theo mẫu tại Phụ lục kèm theo văn bản này) và gửi về Bộ GTVT để xem xét tổng hợp lập kế hoạch Tiêu chuẩn - Quy chuẩn kỹ thuật Bộ GTVT năm 2020.

Thời gian nhận đề xuất nhiệm vụ KH&CN từ nay đến hết 25/03/2019.

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2020 của Bộ GTVT, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đúng tiến độ quy định. (*Chi tiết liên hệ với đ/c Bùi Thị Cẩm Tú – Chuyên viên Vụ KH&CN, số điện thoại 0904.769.781*)./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông (để b/c);
- Lưu: VT, KH&CN.

**TL. BỘ TRƯỞNG**

**VỤ TRƯỞNG VỤ KH&CN**



**Hoàng Hà**

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**  
**Năm 2020**

1. Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ:
2. Hình thức thực hiện (*đề tài, đề án, dự án, dự án sản xuất thử nghiệm, nhiệm vụ KH&CN tiềm năng*):
3. Mục tiêu của nhiệm vụ:
4. Tính cấp thiết và tính mới của nhiệm vụ (về mặt khoa học và về mặt thực tiễn):
5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
6. Khả năng và địa chỉ ứng dụng:
7. Dự kiến hiệu quả mang lại:
8. Dự kiến thời gian thực hiện (thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc)
9. Dự kiến kinh phí.
10. Thông tin khác (áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KH&CN):
  - a) Xuất xứ hình thành dự án
  - b) Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN.

..., ngày ... tháng... năm 20...

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
(*Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức*)



**TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
ĐỀ XUẤT NĂM 20....**

---

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Hình thức thực hiện	Mục tiêu	Tính cấp thiết và tính mới	Các nội dung chính và kết quả dự kiến	Khả năng, địa chỉ ứng dụng	Dự kiến hiệu quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí	Thông tin khác
1										
2										
3										
4										
5										
6										
7										

..., ngày ... tháng ... năm 20...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Họ, tên, chữ ký)



## II. NHIỆM VỤ TIÊU CHUẨN QUỐC GIA/QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Tên Tiêu chuẩn/Quy chuẩn	Cơ quan chủ trì, phối hợp	Chủ nhiệm đề tài	Thời gian thực hiện		Kinh phí				Ghi chú
				Bắt đầu	Kết thúc	Tổng số	KP hỗ trợ từ NSNN		Dự kiến kinh phí năm 2020	
							Tổng	Đã cấp đến hết năm 2017		
<b>A</b>	<b>Chuyển tiếp sang 2020</b>									
1	Nhiệm vụ 1									
2	Nhiệm vụ 2									
...										
	<b>Tổng số</b>									
<b>B</b>	<b>Nhiệm vụ mới thực hiện từ 2020</b>									
1	Nhiệm vụ 1									
2	Nhiệm vụ 2									
...										
	<b>Tổng số</b>									

Ghi chú: Tương ứng với từng nhiệm vụ là Phiếu đề xuất theo mẫu gửi kèm công văn này

## III. NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN THEO CHỨC NĂNG

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu và nội dung chính	Dự kiến kết quả/sản phẩm đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Dự kiến kinh phí	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
...	.....						
...	.....						

<b>Tổng cộng:</b>			
-------------------	--	--	--

Ghi chú: Tương ứng với từng nhiệm vụ là Phiếu đề xuất theo mẫu gửi kèm công văn này

**IV. NHIỆM VỤ TĂNG CƯỜNG TRANG THIẾT BỊ CHO CÁC TỔ CHỨC KH&CN**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Nội dung tăng cường năng lực nghiên cứu	Thời gian thực hiện		Dự kiến kinh phí	Ghi chú
			Bắt đầu	Kết thúc		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
....	....					
....	....					
<b>Tổng cộng:</b>						



**PHIẾU ĐỀ XUẤT  
NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN THEO CHỨC NĂNG NĂM 20..**

- 1. Tên nhiệm vụ:**
- 2. Thời gian thực hiện:**
- 3. Kinh phí thực hiện:**
- 4. Cơ sở đề xuất nhiệm vụ:**
- 5. Mục tiêu, sự cần thiết thực hiện nhiệm vụ:**
- 6. Nội dung thực hiện nhiệm vụ:**
- 7. Sản phẩm và kết quả dự kiến:**

....., ngày tháng năm 20..

**Cơ quan/tổ chức đề nghị**

*Ký tên, đóng dấu*

**ĐĂNG KÝ CÁC HẠNG MỤC SOÁT XÉT CHUYÊN ĐỔI, XÂY DỰNG  
TIÊU CHUẨN - QUY CHUẨN NĂM 20..**

1. **Tên Tiêu chuẩn/Quy chuẩn (TC/QC):**
2. **Đối tượng, phạm vi áp dụng:**
3. **Hình thức, nội dung chính:**
  - Hình thức công bố/ban hành TC/QC
  - Các tài liệu tham khảo làm cơ sở để biên soạn:
    - + Biên soạn theo tài liệu TC/QC quốc tế (có sửa đổi bổ sung hay chuyển dịch hoàn toàn)
    - + Soát xét bổ sung TC/QC cũ hiện có (Các phần, chương, điều dự kiến cần sửa đổi, bổ sung)
  - Tổng số trang dự kiến của TC/QC sẽ xây dựng:
4. **Tổ chức (cá nhân) đề nghị ; chủ trì xây dựng TC/QC:**
  - Tên tổ chức/cá nhân chủ trì thực hiện:  
Địa chỉ: \_\_\_\_\_ Điện thoại: \_\_\_\_\_
  - Tên cơ quan chủ quản (nếu có):
  - Chủ trì biên soạn: (Họ tên; Học vị; Chức vụ; Đơn vị công tác):
5. **Cơ quan phối hợp (Tổ chức và cá nhân sẽ phối hợp tham gia biên soạn dự thảo TC/QC):**
6. **Dự kiến tiến độ (số tháng; thời hạn xem xét và trình duyệt):**
7. **Kinh phí dự kiến:**

Tổng kinh phí dự kiến: \_\_\_\_\_ trong đó:

  - Ngân sách Nhà nước:
  - Đóng góp của các tổ chức, cá nhân: (ghi rõ của tổ chức cá nhân nào, nếu có)
  - Nguồn khác:

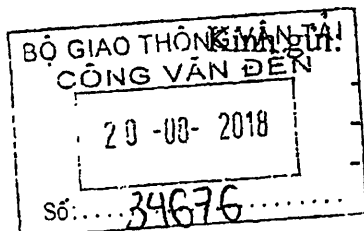
....., ngày tháng năm 20..

**Cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị**

*Ký tên, đóng dấu (nếu có)*

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: *2621* /BKHCN-TCCB

V/v khung nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức KH&amp;CN công lập

Hà Nội, ngày *16* tháng 8 năm 2018

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị, chính trị xã hội.

Ngày 12/01/2017, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 01/2017/TT-BKHCN quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) công lập trong việc xác định, đề xuất và thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, Bộ KH&CN hướng dẫn về khung nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức KH&CN công lập thuộc các bộ, ngành như sau:

1. Xây dựng kế hoạch và quản lý hoạt động KH&CN cơ sở: xây dựng kế hoạch nhiệm vụ dài hạn, trung hạn và hằng năm; tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; quản lý theo dõi định kỳ; quản lý hoạt động nghiên cứu triển khai, chuyển giao công nghệ, quản lý nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng (dăng ký đề xuất nhiệm vụ, thẩm định nội dung kinh phí thực hiện, quản lý, theo dõi, đánh giá nghiệm thu, lưu trữ, công bố); xây dựng cơ sở dữ liệu về các kết quả hoạt động KH&CN của tổ chức;

2. Khảo sát, điều tra, phân tích, đánh giá cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ quản lý nhà nước, phục vụ xây dựng chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, dự báo định hướng phát triển ngành, lĩnh vực, xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình công nghệ, giải pháp kỹ thuật chuyên ngành, xây dựng cơ sở dữ liệu về các đối tượng nghiên cứu, phục vụ hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN vào thực tiễn;

3. Chủ trì hoặc phối hợp phân tích, đánh giá cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ hoạt động tư vấn, triển khai dịch vụ công, giám định, kiểm định, khảo nghiệm, hiệu chuẩn, quan trắc, dự báo, đánh giá tác động, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, quản lý chất lượng theo lĩnh vực chuyên ngành;

4. Thông tin, truyền thông KH&CN; hội nghị, hội thảo khoa học; duy trì hoạt động thư viện, trang thông tin điện tử; xuất bản và mua sắm sách, báo, tạp chí, tài liệu kỹ thuật phục vụ hoạt động KH&CN; xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học chuyên ngành; thông tin liên lạc; đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

5. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hợp tác quốc tế, hợp tác trong nước với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để phục vụ hoạt động KH&CN;

6. Quản lý, vận hành, sử dụng trang thiết bị KH&CN: quản lý, duy tu, bảo dưỡng, thay thế vật tư, phụ tùng, kiểm định, vận hành các trang thiết bị kỹ thuật, hệ thống thiết bị phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm;

7. Quản lý tổ chức cán bộ: quản lý tổ chức bộ máy (xây dựng chiến lược phát triển, đề án đổi mới tổ chức và hoạt động của đơn vị, triển khai thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc, xây dựng điều lệ tổ chức và hoạt động của đơn vị, cải cách hành chính) và quản lý nhân lực (xây dựng vị trí việc làm, tuyển dụng, bổ nhiệm, thực hiện chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, đối với công chức, viên chức và người lao động);

8. Quản lý tài chính: tiếp nhận, phân bổ, hạch toán thu chi các nguồn tài chính của đơn vị, theo dõi quản lý tài chính, tài sản của tổ chức; mua sắm, thanh lý tài sản cố định;

9. Hành chính, quản trị: quản lý, duy tu, sửa chữa, khai thác vận hành cơ sở hạ tầng phục vụ các hoạt động chuyên môn; cung ứng vật tư, nguyên nhiên vật liệu, văn phòng phẩm cho hoạt động chung; công tác văn thư, lưu trữ; công tác bảo vệ, an ninh trật tự; phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn lao động.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG  
VĂN TÙNG



Trần Văn Tùng